

Bản án số: 101/2021/HS-ST
Ngày 05 tháng 8 năm 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PB, TỈNH TN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đ Thị Minh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Kim Liên.

2. Ông Trần Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện PB, tỉnh TN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PB tham gia phiên tòa: Bà Lý Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện PB, tỉnh TN mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2021/TLST-HS, ngày 09 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên **VŨ THẾ M**, sinh năm 1978, tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 4, phường Phú Xá, thành phố TN, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn Hậu, sinh năm 1955; con bà Long Thị Hiền, sinh năm 1954; Gia đình bị cáo có 3 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Có vợ: Vũ Thị Thùy Vân, sinh năm 1986; Có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011;

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo Vũ Thế M không bị tạm giữ, tạm giam được áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt)

Bị hại: Anh Dương Đình C, sinh năm 1990 (Có mặt)

Nơi thường trú: Xóm KC, xã XP, huyện PB, tỉnh TN.

- Người làm chứng:

1. Anh Lương Ngọc B, sinh năm 1976 (vắng mặt)

2. Anh Lương Văn D, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Đều trú tại: Tổ 12, phường Trung Thành, thành phố TN, tỉnh TN.

3. Anh Dương Văn Đ, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Trú tại: Xóm Trại, xã Úc Kỳ, huyện PB, tỉnh TN.

4. Anh Dương Văn M, sinh năm 1985 (vắng mặt)

5. Anh Dương Văn T, sinh năm 1977 (vắng mặt)

6. Anh Dương Văn TT, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Đều trú tại: Xóm Tân Lập, xã Úc Kỳ, huyện PB, tỉnh TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 21/02/2021, Vũ Thê M cùng với nhóm bạn gồm anh Lương Ngọc B, Lương Văn D, Dương Văn Đ, Dương Văn M, Dương Văn T, Dương Văn TT đến nhà bạn tên là Phong ở xã Bảo Lý, huyện PB để ăn tết lại. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày nhóm của M đi lên quán của anh Lục Tiến L, sinh năm 1984, trú tại: Xóm KC, xã XP, huyện PB để uống bia và hát Karaoke. Tại đây giữa M và T xảy ra mâu thuẫn, anh T đã dùng chân đạp 02 phát trúng vào vai và gáy của M, sau đó M dùng tay đâm lại 02 phát vào mặt anh T làm anh T bị rách da chảy máu ở miệng. Lúc này những người có mặt can ngăn T và M không đánh nhau nữa trong đó có anh Dương Đình C, sinh năm 1990, trú tại xóm KC, xã XP, huyện PB cùng đến quán anh Lục uống nước (C không quen biết những người trong nhóm của M vì thấy M và T cãi nhau nên C vào can). Anh TT lấy xe máy chở T về còn M và nhóm Bình, D, Đ, M tiếp tục ngồi uống bia nói chuyện cùng bàn với anh C. Trong lúc uống bia nói chuyện, M say rượu nghĩ rằng anh C nói xúc phạm mình nên M đã đứng dậy dùng tay phải cầm cốc thủy tinh đánh 02 phát vào vùng đầu, cổ bên trái của anh C thì mọi người can ngăn nên M dừng lại rồi ra về.

Hậu quả: Anh C bị thương rách da, chảy máu ở vùng đầu, cổ được đưa đi khám và điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện PB từ ngày 21/02/2021 đến

ngày 02/03/2021 sau đó chuyển điều trị tại Bệnh viện C TN từ ngày 05/03/2021 đến ngày 12/03/2021 thì ra viện.

Tại Bệnh án ngoại khoa của Bệnh viện Đa khoa huyện PB và Bệnh viện C TN xác định tình trạng thương tích lúc vào viện của anh C như sau: Đa tổn thương vùng gáy, chấn động não. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 240/TGT ngày 01/4/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế TN kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vùng cằm (T), tỷ lệ: 1%. Do tác động của vật tày; Sẹo vùng cổ vết 1, tỷ lệ: 4%; Sẹo vùng cổ vết 2, tỷ lệ: 2%; Sẹo vùng cổ vết 3, tỷ lệ: 2%, cơ chế hình thành vết thương: Đều do tác động của vật có cạnh sắc. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Dương Đình C do thương tích gây nên hiện tại là 9%.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Vũ Thế M đã thành khẩn khai nhận về hành vi dùng tay phải cầm cốc thủy tinh đánh 02 phát vào phần đầu và gáy anh C, gây thương tích cho anh C như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ của vụ án: 32 mảnh vỡ thủy tinh trong hộp niêm phong ký hiệu A, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện PB chờ xử lý.

Về phần trách nhiệm dân sự: Anh Dương Đình C yêu cầu Vũ Thế M bồi thường 155.466.000 đồng gồm tiền tổn hại về sức khỏe, viện phí, ăn ở, xe cộ đi lại, thuốc điều trị và công chăm sóc. Tuy nhiên, M chỉ đồng ý bồi thường cho anh C số tiền 30.000.000 đồng. Đến nay vấn đề bồi thường dân sự chưa được giải quyết được.

Tại bản cáo trạng số 102/CT-VKSPB ngày 08 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện PB, tỉnh TN truy tố bị cáo Vũ Thế M về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Thế M thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không nhất trí với mức yêu cầu bồi thường thiệt hại mà bị hại yêu cầu.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PB sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và kết luận: Giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị với Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Thế M phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt: Áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Thế M từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 588, 590, 648 của Bộ luật dân sự, Nghị quyết số 03/2006/NQ – HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng để tính thiệt hại, đề nghị số tiền bồi thường thiệt hại từ 35-40 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 32 mảnh vỡ thủy tinh trong hộp niêm phong ký hiệu A.

Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Thông báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo, bị hại đều không có ý kiến tranh luận gì, nhất trí với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, bị cáo muốn bồi thường trước cho bị hại số tiền là 10.000.000 đồng, bị hại không nhất trí và đề nghị Hội đồng xét xử xử theo quy định của pháp luật, vì vậy bị cáo đã nộp số tiền trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện PB, tỉnh TN.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra Công an huyện PB, Viện kiểm sát nhân dân huyện PB, tỉnh TN trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại đều không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và phù hợp với chính lời khai của bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 21/02/2021, tại quán của anh Lục Tiến Lực thuộc khu vực xóm KC, xã XP,

huyện PB, tỉnh TN, Vũ Thế M đã thực hiện hành vi dùng tay phải cầm cốc thủy tinh đánh 02 phát vào phần đầu và gáy anh Dương Đình C gây tổn thương cơ thể anh C là 9% sức khỏe.

Như vậy, việc bị cáo M thực hiện hành vi dùng cốc thủy tinh, là loại hung khí nguy hiểm nhằm gây thương tích cho anh Dương Đình C như nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Vũ Thế M phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện PB truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùnghung khí nguy hiểm.....;

2. ...”

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm về sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi đó còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đều đã thành khẩn khai báo về hành vi thực hiện tội phạm của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Từ những căn cứ nêu trên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có thể cân nhắc xem xét một mức án T T ứng phù hợp với nhân thân, tính chất mức độ tội phạm do bị cáo gây ra.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa sơ thẩm, bị hại là anh Dương Đình C giữ nguyên yêu cầu buộc bị cáo Vũ Thế M phải bồi thường toàn bộ thiệt hại về chi phí điều trị và tổn thất tinh thần được xác định thành tiền là 155.466.000 đồng. Gồm các khoản sau: Tiền thuốc điều

trị; tiền xe đưa đón; tiền ăn, ở trong thời gian điều trị tại bệnh viện; tiền công lao động bị mất trong thời gian nằm viện; tiền công người chăm sóc trong thời gian nằm viện; tiền thu nhập thiệt hại do không đi làm được và tiền tổn thất tinh thần.

Tại phiên tòa anh C trình bày, anh làm nghề kinh doanh ngày công lao động trung bình của anh là 500.000 đồng/ngày. Bà Nguyễn Thị Thanh T (mẹ đẻ anh C là người đi chăm sóc anh C trong quá trình điều trị tại viện) trình bày, bà làm nghề kinh doanh tự do thu nhập trung bình 300.000đ/ngày. Anh C và bà T không cung cấp cho Tòa án tài liệu chứng M thu nhập của mình, vì vậy căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, HĐXX xác định ngày công lao động của anh C và bà Thủy là 300.000đ/ngày và thời gian điều trị của anh C là 20 ngày.

Căn cứ vào hành vi phạm tội, mức độ thương tích, các khoản chi phí hợp lý và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ các quy định tại các Điều 584, 585, 590 và theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 03/2006/NQ – HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Hội đồng chấp nhận các khoản bồi thường sau đây:

- Tiền viện phí và tiền mua thuốc hai lần điều trị (có hóa đơn, chứng từ) là: 6.346.404 đồng

- Tiền xe đưa đón (2 lần đi viện) là: 2.000.000 đồng (anh C không có hóa đơn nhưng đây là khoản chi phí thực tế nên HĐXX chấp nhận)

- Khoản thu nhập anh C bị mất trong thời gian điều trị là 20 ngày x 300.000 đồng = 6.000.000 đồng.

- Tiền công lao động bị mất của người chăm sóc anh C trong thời gian anh C nằm điều trị: 20 ngày x 300.000 đồng = 6.000.000 đồng.

- Tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm, ảnh hưởng đến công việc, thẩm mỹ, giao tiếp xã hội (12 tháng) là: 17.880.000 đồng

Không chấp nhận yêu cầu bồi thường về tiền ăn, ở trong thời gian những ngày nằm viện, do đã chấp nhận khoản tiền bồi thường thu nhập bị mất, không chấp nhận yêu cầu số tiền thu nhập bị thiệt hại trong thời gian phục hồi sức khỏe và tiền điều trị tại nhà do không có chỉ định của bác sĩ.

Như vậy, cần buộc bị cáo Vũ Thế M phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Dương Đình C số tiền 38.226.404 đồng là hoàn toàn phù hợp và có căn cứ.

[6]. Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Vũ Thế M, buộc bị cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 05 tháng 8 năm 2021 cho đến khi

bị cáo chấp hành án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý, theo dõi.

[7]. Về xử lý vật chứng và biện pháp TT pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 32 mảnh thủy tinh vỡ được niêm phong trong hộp giấy dán kín có dấu đỏ ký hiệu A.

[8]. Đối với hành vi dùng tay chân đánh nhau giữa Vũ Thế M và Dương Văn T chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự nên Công an huyện PB đã ra Quyết định xử lý hành chính là phù hợp.

[9]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội về tội danh, mức hình phạt chính, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của Pháp luật cần chấp nhận.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 46, Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 590 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 03/2006/NQ – HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

- Khoản 2 Điều 136; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Thế M phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt

- Vũ Thế M **15** (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án;

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo Vũ Thế M phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Dương Đình C tổng thiệt hại được xác định thành tiền là **38.226.404** đồng. Bị cáo đã bồi thường tại phiên tòa số tiền là **10.000.000** đồng (theo biên lai thu số 0001612 ngày 05/8/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện PB, tỉnh TN), bị cáo Vũ Thế M còn phải bồi thường tiếp số tiền **28.226.404** đồng (*Hai mươi tám triệu hai trăm hai mươi sáu ngàn bốn trăm linh bốn đồng*) cho anh Dương Đình C.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, anh Dương Đình C có đơn yêu cầu thi hành, nếu bị cáo Vũ Thế M không tự nguyện thi hành được khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi được xác định theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, TT tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

4. Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Vũ Thế M, buộc bị cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 05 tháng 8 năm 2021 cho đến khi bị cáo chấp hành án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý, theo dõi.

5. Về xử lý vật chứng và biện pháp TT pháp: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 32 mảnh thủy tinh vỡ được niêm phong trong hộp giấy dán kín có dấu đỏ ký hiệu A.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng đề ngày 13/7/2021 giữa Công an huyện PB và Chi cục thi hành án dân sự huyện PB)

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vũ Thế M phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.411.320 đồng (*Một triệu bốn trăm mười một ngàn ba trăm hai mươi đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

7. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo (Vũ Thế M), bị hại (Dương Đình C). Báo cho những người này biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKS ND tỉnh TN;
- VKS ND huyện PB;
- Cơ quan điều tra CA huyện PB;
- CQTHAHS Công an huyện PB;
- CC T.H.A DS huyện PB;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đ Thị M Huệ

